

Số: 104 /GDĐT-THCS

Krông Pa, ngày 08 tháng 4 năm 2019

V/v báo cáo thực trạng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong các Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCD)

Kính gửi: Lãnh đạo các trường THCS và Tiểu học xã Krông Năng

Thực hiện Công văn số 525/SGDDĐT – GDTX ngày 05/4/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v báo cáo thực trạng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong các cơ sở GDTX, Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị trường thực hiện các nội dung sau:

1. Tổ chức đánh giá thực trạng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại Trung tâm học tập cộng đồng theo phụ lục đề cương và biểu số liệu đính kèm công văn này;

2. Báo cáo gửi về Phòng GDĐT qua bộ phận chuyên môn (**Đ/c An**) chậm nhất đến ngày 17/4/2019, đồng thời gửi file word vào địa chỉ email: **macduyanpgdkrongpa@gmail.com**.

Nhận được văn bản này, Phòng GD&ĐT yêu cầu các đơn vị trường khẩn trương thực hiện nghiêm túc các nội dung báo cáo và đảm bảo thời gian theo qui định nêu trên. *Lo*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- L/đạo Phòng GDĐT ;
- Lưu: VT, CM THCS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Chu Sỹ Lin**

Số: /BC- TTHTCD

....., ngày tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG  
ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG TẠI TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG**  
(Kèm theo Công văn số /GDĐT-THCS ngày 09/4/2019  
của Phòng Giáo dục và Đào tạo Krông Pa)

**A. ĐẶT VẤN ĐỀ (Bối cảnh tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng TTHTCD)**

I. Thuận lợi

II. Khó khăn

**B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

**I. Công tác quản lý, chỉ đạo các cấp** (việc áp dụng thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp...)

1. Văn bản quản lý, chỉ đạo của Trung ương

2. Văn bản quản lý, chỉ đạo của địa phương

**II. Thực trạng tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong TTHTCD**

**1. Các điều kiện đảm bảo**

1.1. Cơ sở pháp lý để cơ sở hoạt động

1.2. Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng

1.3. Bộ máy quản lý, đội ngũ giáo viên

1.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy-học

1.5. Nguồn lực tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng

1.6. Hình thức tổ chức dạy-học

1.7. Nhu cầu học tập của người dân

1.8. Kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả đào tạo, bồi dưỡng

**2. Kết quả thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của TTHTCD**

2.1. Bảng, biểu thống kê số liệu kết quả đào tạo, bồi dưỡng (số lượng học viên tham gia các khóa học, số lượng học viên hoàn thành/được cấp chứng chỉ/được cấp bằng của khóa học) trong 3 năm.

a. Bồi dưỡng cấp chỉ: (Ngoại ngữ, tin học, tiếng dân tộc,...)

Năm học	Tổng số lớp	Học viên			Tổng số được cấp chứng chỉ	Ghi chú
		Tổng số	Nữ	Dân tộc		
2015-2016						
2016-2017						
2017-2018						
Tổng cộng						

**b. Đào tạo cấp văn bằng:** (Liên kết đào tạo cấp bằng TC, CĐ, ĐH không chính qui)

Năm học	Hệ đào tạo	Tổng số lớp	Học viên			Tổng số được cấp văn bằng	Ghi chú
			Tổng số	Nữ	Dân tộc		
2015-2016	Trung cấp, CĐ						
	Đại học						
2016-2017	Trung cấp, CĐ						
	Đại học						
2017-2018	Trung cấp, CĐ						
	Đại học						
Tổng cộng	Trung cấp, CĐ						
	Đại học						

2.2. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng thông qua chất lượng học viên, chất lượng các khóa đào tạo, bồi dưỡng

**3. Khó khăn/hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm**

**C. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRONG TTHTCĐ**

**I. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách**

**II. Nhóm giải pháp về chuyên môn**

**III. Nhóm giải pháp về quản lý, tổ chức hoạt động của TTHTCĐ**

**D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

-----